ĐIỀU HÒA PHÒNG NỔ CHỐNG ĂN MÒN

MÔ TẢ

Máy điều hòa không khí chống cháy nổ và chống ăn mòn phù hợp cho:

• Môi trường khí nổ zone 1 và 2; môi trường khí nổ phân loại IIB và IIC;

• Phù hợp với môi trường có nhóm nhiệt độ T1 đến T4;

• Thích hợp cho những nơi dễ cháy nổ trong điều kiện ăn mòn axit và kiềm;

• Được sử dụng phổ biến nhất trong đóng tàu và bến cảng.

Đặc điểm của điều hòa không khí chống cháy nổ và chống ăn mòn:

• Dàn nóng và dàn lạnh có khả năng chống ăn mòn cao (thông thường dàn nóng là mặc định), dàn bay hơi và dàn ngưng được cấu tạo hoàn toàn bằng các lá tản nhiệt bằng đồng. Nó cũng áp dụng nhiều công nghệ chống ăn mòn để tăng đáng kể hiệu quả chống ăn mòn và có thể hoạt động bình thường trong môi trường ăn mòn axit và kiềm mà không làm giảm tuổi thọ của sản phẩm. Nó gấp N lần tuổi thọ của máy điều hòa không khí chống cháy nổ thông thường. Đồng thời, hiệu suất an toàn cũng được tăng lên (các loại máy điều hòa không khí chống cháy nổ khác nhau có tuổi thọ chỉ vài tháng trong môi trường ăn mòn axit và kiềm mạnh). Máy điều hòa không khí chống cháy nổ và chống ăn mòn giúp tăng đáng kể hiệu suất an toàn và tuổi thọ của sản phẩm.

• Máy điều hòa không khí chống cháy nổ được chia thành hai loại theo công suất: loại 1 chiều (làm mát) và loại 2 chiều (làm mát và sưởi ấm). Theo cấu trúc, chúng có thể được chia thành ba loại: Cửa sổ, Treo tường và Đặt sàn;

• Máy điều hòa không khí chống cháy nổ được sản xuất dựa trên máy điều hòa không khí có thương hiệu chất lượng cao, được thiết kế phù hợp với yêu cầu của loạt tiêu chuẩn GB3836 và sử dụng các kỹ thuật xử lý và phương pháp sản xuất đặc biệt để xử lý chống cháy nổ.

• Việc đấu nối đường ống và lắp đặt máy điều hòa không khí chống cháy nổ cũng giống như điều hòa không khí thông thường. Các kết nối điện phải tuân theo yêu cầu quy trình lắp đặt của các thiết bị điện chống cháy nổ. Đầu tiên, đưa nguồn điện vào hộp điều khiển chống cháy nổ, sau đó đưa nguồn điện từ hộp điều khiển chống cháy nổ đến dàn lạnh và dàn nóng tương ứng;

• Hộp điều khiển chống cháy nổ được trang bị công tắc nguồn;
• Thiết bị điều hòa không khí đặc biệt tại chỗ có thể chống cháy nổ theo yêu cầu của người sử dụng. Ví dụ: để xử lý chống cháy nổ cho máy làm lạnh cỡ lớn, dàn lạnh, thiết bị điều hòa trung tâm và thiết bị điều hòa không khí có hình thức lắp đặt đặc biệt, chúng tôi sẽ thiết kế, chế tạo phương án và gửi cho người dùng xem xét. Nếu cần thiết, chúng tôi có thể đăng ký trung tâm thử nghiệm chống cháy nổ quốc gia để tiến hành kiểm tra tại chỗ theo yêu cầu của người dùng. Kiểm tra hiệu suất chống cháy nổ của sản phẩm;
• Tất cả các máy điều hòa không khí chống cháy nổ đều được vận chuyển kèm theo đầy đủ thông tin kỹ thuật sản phẩm và hướng dẫn lắp đặt khi xuất xưởng. Người dùng phải tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn cài đặt và sử dụng; Sản phẩm có kết cấu nhỏ gọn, hình thức đẹp, dễ lắp đặt và bảo trì; Hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, độ ồn thấp; Ống thép hoặc dây cáp.
• Toàn bộ máy sử dụng công nghệ dòng điện cực nhỏ để cách ly các mạch an toàn nội tại. Nó được sản xuất với quy trình đặc biệt và xử lý chống cháy nổ. Việc thiết kế và sản xuất sản phẩm tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc gia có liên quan:
GB 3836.1-2000 "Thiết bị điện cho môi trường khí nổ Phần 1: Yêu cầu chung"
GB 3836.2-2000 "Thiết bị điện cho môi trường khí nổ Phần 2: Loại chống cháy "d"
GB 3836.3-2000 "Thiết bị điện cho môi trường khí nổ Phần 3: Loại an toàn tăng cường" e "
GB 3836.4-2000 "Thiết bị điện cho môi trường khí nổ Phần 4: Loại an toàn nội tại" i "
GB 3836.9-2006 "Thiết bị điện dùng cho môi trường khí nổ Phần 9: Loại kín "m"
• Bề mặt sản phẩm áp dụng công nghệ bảo vệ giới hạn nhiệt độ bề mặt cao và công nghệ chống tĩnh điện toàn diện cũng như nhiều công nghệ bảo vệ an toàn;
• Thiết kế điện áp rộng, thích hợp cho nguồn điện ngoài hiện trường không ổn định, điện áp: 220V/50Hz, 220V/60Hz, 110V/50Hz;
• Đánh dấu chống cháy nổ: ExdemnAib[ib]ⅡBT4, ExdmibⅡCT4.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model		**BKT-2.6FF**	**BKT-3.5FF**	**BKT-5.0FF**	**BKT-7.0FF**
Hiệu suất điện năng		2.79	2.79	2.63	2.69
Xếp hạng hiệu suất năng lượng		Level 3	Level 3	Level 3	Level 3
Nguồn cấp cho máy		220 V/50 Hz	220 V/50 Hz	220 V/50 Hz	220 V/50 Hz 380V/50 Hz
Làm mát	Công suất làm lạnh	2600 W	3500 W	5000 W	7000 W
	Công suất điện	932 W	1274 W	1900 W	2600 W
	Dòng điện	4.2 A	5.8 A	9.0 A	12 A
Sưởi	Công suất sưởi	3100 W	4300 W	6000 W	8400 W
	Công suất điện	930 W	1270 W	2000 W	2750 W
	Dòng điện	4.2 A	5.9 A	9.2 A	12.7 A
Độ ồn làm việc	Dàn lạnh	28-37 dB(A)	29-38 dB(A)	36-44 dB(A)	41-47 dB(A)
	Dàn nóng	48 dB(A)	50 dB(A)	56 dB(A)	54 dB(A)
Lưu lượng gió		520 m^3/h	650 m^3/h	800 m^3/h	1050 m^3/h
Phương thức điều khiển		Điều khiển từ xa /phím điều khiển	Điều khiển từ xa /phím điều khiển	Điều khiển từ xa /phím điều khiển	Phím điều khiển
Diện tích phù hợp khi làm lạnh		12-19 m^2	16-25 m^2	23-37 m^2	33-51-118 m^2
Diện tích phù hợp khi sưởi		13-17 m^2	17-23 m^2	24-32 m^2	34-46-92 m^2

Remark:
Nếu thông số kỹ thuật thay đổi, dữ liệu được cung cấp trên bảng tên sẽ được ưu tiên áp dụng.
Các model trên là các tham số mô hình chung. Các mô hình ngoài phạm vi có thể được tùy chỉnh theo yêu cầu của khách hàng.